

Số: /TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Kết luận của Thứ trưởng Hoàng Trung tại Hội nghị “Đánh giá kết quả sản xuất năm 2023, triển khai sản xuất năm 2024 các tỉnh phía Bắc”

Ngày 29/11/2023, tại Hải Dương, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức Hội nghị “Đánh giá kết quả sản xuất năm 2023, triển khai sản xuất năm 2024 các tỉnh phía Bắc”. Tham dự và phát biểu khai mạc Hội nghị có Đồng chí Trần Đức Thắng - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Hải Dương; Chủ trì Hội nghị Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Hoàng Trung và Phó chủ tịch tỉnh Hải Dương Lê Minh Quân. Tham dự hội nghị có đại diện một số Cục, Vụ, Học viện, Trung tâm, Viện Nghiên cứu thuộc Bộ, Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Hiệp hội Thương mại Giống cây trồng Việt Nam, lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT và một số đơn vị thuộc Sở của 31 tỉnh, thành phía Bắc, một số doanh nghiệp, cơ quan thông tấn báo đài Trung ương và địa phương.

Hội nghị đã nghe các báo cáo của Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật, Cục Thủy lợi; ý kiến tham luận của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Sở Nông nghiệp và PTNT một số địa phương và một số đơn vị thuộc Bộ, Thứ trưởng Hoàng Trung kết luận Hội nghị như sau:

1. Kết quả sản xuất năm 2023

Vụ Đông Xuân năm 2022-2023 diễn ra trong điều kiện thời tiết khí hậu bất thường, không theo quy luật: đầu vụ sản xuất thời tiết có những diễn biến phức tạp, từ cuối tháng 12/2022 đến tháng 02/2023 có nhiều đợt rét đậm, rét hại, ảnh hưởng đến một số diện tích mạ Xuân trà sớm, lúa Xuân sớm và mạ trà Xuân muộn, cây màu vụ Xuân mới gieo trồng; thời tiết đầu vụ Hè Thu, vụ Mùa nắng nóng, khó khăn trong công tác điều tiết nước ảnh hưởng đến sinh trưởng lúa và rau màu mới gieo trồng. Thời điểm lúa trổ tập trung từ giữa tháng 9 đến cuối tháng 9, đặc biệt từ ngày 25-28/9 có mưa lớn liên tục đã ảnh hưởng đến sản xuất, tỷ lệ diện tích lúa bị sâu bệnh hại đối với một số loại sâu bệnh hại chính như rầy nâu, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn, khô vằn... cao hơn so với năm 2022. Tuy vậy, Tuy vậy, kết quả sản xuất 2023 được đánh giá là năm đạt thắng lợi kép: được mùa, được giá.

a) Về sản xuất lúa: Năm 2023, tổng diện tích lúa gieo cấy ước đạt 2,245 triệu ha, giảm khoảng 32 nghìn ha so với năm 2022; năng suất trung bình đạt 58,4 tạ/ha, tăng 1,2 tạ/ha so với năm 2022; sản lượng ước đạt 13,121 triệu tấn, tăng khoảng 84 nghìn tấn so với năm 2022.

b) Sản xuất ngô: Năm 2023, diện tích ngô ước đạt khoảng 577 nghìn ha, giảm 3 nghìn ha so với năm 2022; năng suất ước đạt 45 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha; sản lượng ước đạt khoảng 3 triệu tấn, tăng khoảng 75 nghìn tấn so với năm 2022.

c) Sản xuất sắn: Năm 2023, diện tích sắn ước đạt 173 nghìn ha, tăng 7 nghìn ha so với năm 2022; năng suất 15,6 tấn/ha, tăng khoảng 0,1 tấn/ha; sản lượng ước đạt 2,7 triệu tấn củ tươi, tăng khoảng 276 nghìn tấn.

d) Sản xuất rau màu: Năm 2023, diện tích rau màu ước đạt 470 nghìn ha, tăng 7,8 nghìn ha; năng suất 174,5 tạ/ha, tăng khoảng 1,5 tạ/ha; sản lượng 8,2 triệu tấn, tăng khoảng 211 nghìn tấn.

2. Kế hoạch sản xuất năm 2024

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, vụ Đông Xuân 2023-2024 rét đậm, rét hại có thể xuất hiện muộn và yếu hơn TBNN, số ngày rét đậm, rét hại có xu hướng thấp hơn so với TBNN. Mặt khác, lập Xuân vào ngày 04/02/2024 (Âm lịch 25/12/2023), cần rất lưu ý việc bố trí thời vụ, cơ cấu giống để đảm bảo lúa trở vào thời gian an toàn, tránh ảnh hưởng của đợt rét cuối của rét nằng Bận, đặc biệt là các tỉnh Đồng bằng sông Hồng và Trung du miền núi phía Bắc. Vì vậy, quan điểm chỉ đạo của Bộ là:

- Chỉ đạo sản xuất trà xuân muộn là chủ lực, tăng diện tích lúa chất lượng, lúa giống Japonica, giống chống chịu tốt với sâu bệnh và điều kiện bất thuận; khuyến khích sử dụng các giống lúa ngắn ngày, chỉ bố trí giống lúa dài ngày trên các chân đất đặc thù.

- Các địa phương sớm xây dựng kế hoạch sản xuất lúa, màu vụ Đông xuân 2023-2024, Hè thu và vụ Đông của cả năm 2024; xác định vụ Đông xuân là vụ có năng suất cao nhất và quan trọng nhất trong năm nên phải ưu tiên bố trí thời vụ tối ưu nhất. Do dự báo vụ Đông Xuân 2023-2024 là vụ Đông Xuân nghiêng ẩm nên các địa phương cần tính toán thời gian gieo mạ phù hợp để thời gian trở tập trung vào thời điểm tối ưu nhất.

- Làm tốt công tác thủy lợi nội đồng, chủ động tưới tiêu, chỉ đạo chặt chẽ công tác dự tính dự báo sâu bệnh hại, đặc biệt các bệnh nguy hại như đạo ôn, lùn sọc đen với phương châm phòng là chính.

- Tiếp tục đề xuất nguồn lực hỗ trợ sản xuất như giống mới, tiến bộ kỹ thuật mới và phòng sâu bệnh hại, chuột,....

a) Kế hoạch sản xuất lúa: gieo cấy khoảng 2,227 triệu ha lúa, giảm khoảng 18 nghìn ha so với cùng kỳ; năng suất dự kiến 58,6 tạ/ha tăng khoảng 0,2 tạ/ha so với năm trước; sản lượng ước đạt khoảng 13,055 triệu tấn, giảm khoảng 66 nghìn tấn so với cùng kỳ. Trong đó:

- Vụ Đông Xuân 2023-2024 các tỉnh phía Bắc dự kiến gieo cấy 1,059 triệu ha lúa, giảm khoảng 8,3 nghìn ha so với cùng kỳ; năng suất dự kiến 64,5 tạ/ha tăng khoảng 0,1 tạ/ha so với năm trước; sản lượng ước đạt khoảng 6,835 triệu tấn, giảm khoảng 39 nghìn tấn so với cùng kỳ.

- Vụ Hè Thu 2024 các tỉnh Bắc Trung Bộ dự kiến gieo cấy 170 nghìn ha lúa, giảm khoảng 2,6 nghìn ha so với cùng kỳ; năng suất dự kiến 51,9 tạ/ha tăng khoảng 0,2 tạ/ha so với năm trước; sản lượng ước đạt khoảng 882 nghìn tấn, giảm khoảng 10 nghìn tấn so với cùng kỳ.

- Vụ Mùa 2024 các tỉnh phía Bắc dự kiến gieo cấy 998 nghìn ha lúa, giảm khoảng 7,5 nghìn ha so với cùng kỳ; năng suất dự kiến 53,3 tạ/ha tăng khoảng 0,1 tạ/ha so với năm trước; sản lượng ước đạt khoảng 5,321 triệu tấn, giảm khoảng 33 nghìn tấn so với cùng kỳ.

b) Kế hoạch sản xuất cây ngô: gieo trồng khoảng 585 nghìn ha ngô, tăng khoảng 8 nghìn ha so với năm 2023; năng suất dự kiến 45,5 tạ/ha tăng khoảng 0,5 tạ/ha so với năm trước; sản lượng ước đạt khoảng 2,7 triệu tấn, tăng khoảng 105 nghìn tấn so với cùng kỳ.

c) Kế hoạch sản xuất cây sắn: gieo trồng khoảng 173 nghìn ha sắn, tăng khoảng 17 nghìn ha so với năm 2023; năng suất dự kiến 15,8 tấn/ha, tăng khoảng 1,1 tấn/ha so với năm trước; sản lượng ước đạt khoảng 2,736 triệu tấn, tăng khoảng 434 nghìn tấn so với năm trước.

d) Kế hoạch sản xuất cây rau màu:

- Cây rau: kế hoạch trồng 481 nghìn ha, tăng 11 nghìn ha; năng suất 175,5 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha; sản lượng 8,844 triệu tấn.

- Cây khoai lang: kế hoạch trồng 54 nghìn ha, tăng 2 nghìn ha; năng suất 81,3 tạ/ha, tăng 1,3 tạ/ha; sản lượng 23 nghìn tấn.

- Cây đậu tương: diện tích 33 nghìn ha, tương đương 2023; năng suất 16,5 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha; sản lượng 55 nghìn tấn, tăng 1 nghìn tấn.

Cây lạc: diện tích 107 nghìn ha, tăng 1 nghìn ha; năng suất 25,6 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha; sản lượng 274 nghìn tấn, tăng 7 nghìn tấn.

3. Tổ chức thực hiện:

a) Cục Trồng trọt: tổng hợp các tiến bộ kỹ thuật mới, đặc biệt những giống có chất lượng, khả năng chống chịu sâu bệnh khá... để khuyến cáo kịp thời, hiệu quả cho sản xuất; đề xuất chính sách phù hợp nhằm thúc đẩy sản xuất; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng giống cây trồng trên thị trường.

b) Cục Bảo vệ thực vật:

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các địa phương làm tốt công tác dự tính dự báo, phòng trừ sâu bệnh, đặc biệt quan tâm tới biện pháp phòng trừ rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh lùn sọc đen phương Nam, bệnh bạc lá,...;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng phân bón, thuốc Bảo vệ Thực vật trên thị trường; tăng cường đàm phán mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản; kịp thời cung cấp thông tin và hướng dẫn việc thực hiện cấp mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu.

c) Cục Thủy lợi: theo dõi sát tình hình thời tiết, phối hợp với Tập đoàn Điện lực có kế hoạch tiêu úng, cung cấp nước kịp thời đảm bảo sản xuất các vụ trong năm 2024 đạt hiệu quả. Tổng hợp kịp thời các kiến nghị đề xuất hỗ trợ kinh phí chống hạn, tiêu úng của các địa phương.

d) Trung tâm Khuyến nông Quốc gia: tăng cường công tác khuyến nông, khuyến cáo kịp thời các mô hình sản xuất có hiệu quả, các tiến bộ kỹ thuật mới nhằm giảm chi phí sản xuất, tăng thu nhập cho nông dân.

d) Viện, Học viện: tập trung nghiên cứu, đề xuất một số tiến bộ kỹ thuật có hiệu quả kinh tế cao, có khả năng ứng dụng và mở rộng để khuyến cáo kịp thời vào sản xuất; tăng cường công tác nghiên cứu về giống, gói kỹ thuật phù hợp cho từng loại giống, từng vùng sinh thái cụ thể để khuyến cáo cho sản xuất.

e) Đối với các địa phương:

- Xây dựng sớm kế hoạch sản xuất các vụ trong năm (Đông xuân, Hè thu, Mùa và vụ Đông) đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả kinh tế. Đồng thời xây dựng lịch thời vụ, cơ cấu giống chi tiết phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương mình; hướng dẫn cụ thể cơ cấu giống lúa, thời vụ gieo cấy từng trà theo từng vùng.

- Đối với các tỉnh Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ: theo dõi sát lịch lấy nước phục vụ gieo cấy lúa vụ Đông xuân 2023-2024 tại Thông báo số 8128/TB-BNN-TL ngày 10/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT để chủ động cho việc lấy nước, thau chua rửa mặn, đảm bảo đủ nước cho việc làm đất, gieo cấy lúa vụ Đông xuân 2023-2024.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng giống, vật tư nông nghiệp trên địa bàn, ngăn chặn tình trạng kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng gây thiệt hại cho nông dân.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật gieo cấy trồng và bảo vệ mùa màng nếu thời tiết bất thuận xảy ra. Dự báo và thực hiện phòng trừ kịp thời sâu bệnh, chuột hại trên lúa và cây trồng khác.

- Xây dựng một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình khuyến nông, chính sách hỗ trợ về giống cho nông dân trong sản xuất các vụ trong năm.

- Theo dõi sát diễn biến của thời tiết và sâu bệnh và những diễn biến bất thường trong sản xuất các mùa vụ trong năm để có biện pháp chủ động phòng chống, thường xuyên báo cáo tình hình sản xuất về Bộ.

f) Đối với các Hiệp hội, hội và doanh nghiệp: Cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại, chất lượng giống cây trồng và vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc BVTV,...) đáp ứng yêu cầu của sản xuất; tăng cường phối hợp liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất.

Bộ Nông nghiệp và PTNT thông báo để các đơn vị biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Trung (để b/c);
- Sở NN&PTNT các tỉnh/thành phía Bắc;
- Các Cục: TT, BVTV, Thủy lợi;
- TTKNQ;
- Viện KHNNVN; Học viện NN Việt Nam;
- Hiệp hội TMGCT Việt Nam;
- Lưu: VT, VP.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lê Văn Thành